

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ LỆ THỦY**

Số: 13 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lệ Thủy, ngày 26 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lệ Thủy

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ LỆ THỦY
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét Tờ trình số 1036 /TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lệ Thủy; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã Lệ Thủy và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lệ Thủy (kèm theo Đề án và Biên bản biểu quyết).

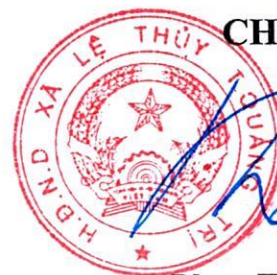
Điều 2. Hội đồng nhân dân xã giao Ủy ban nhân dân xã hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền theo quy định. Giao Thường trực HĐND, hai Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Lệ Thủy khóa II, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT HĐND, UBND; UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Các thôn;
- Lưu: VT.

B/c



CHỦ TỊCH

Phan Thanh Cường

BIÊN BẢN BIỂU QUYẾT

Thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 47 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2026, tại Kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân xã Lệ Thủy khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031 đã tiến hành biểu quyết thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

Tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân xã:24... vị;

+ Số đại biểu có mặt tại kỳ họp:22... vị;

+ Số đại biểu vắng mặt tại kỳ họp:02... vị.

Chủ tọa Kỳ họp:

1. Ông Phan Thanh Cường - TUV, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã khóa II, nhiệm kỳ 2026-2031;

2. Ông Võ Văn Lâm - UVBTVĐU, Phó Chủ tịch HĐND xã.

Thư ký Kỳ họp:

1. Ông Phạm Hữu Tịnh - Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã;

2. Bà Lê Thị Quang Tuyền - Chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND xã.

Kết quả biểu quyết thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã:

- Số đại biểu nhất trí:22... đại biểu, tỷ lệ: 100...%.

- Số đại biểu không nhất trí:0... đại biểu, tỷ lệ: 0...%.

Căn cứ kết quả biểu quyết, Hội đồng nhân dân xã nhất trí thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã theo Luật định.

Biên bản này được lập thành 03 bản và thông qua tại Kỳ họp thứ 2, HĐND xã khóa II vào lúc 08 giờ 50 phút, ngày 26... tháng 6 năm 2026./.

THƯ KÝ KỲ HỌP



Phạm Hữu Tịnh



CHỦ TỌA KỲ HỌP

Phan Thanh Cường

ĐỀ ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lệ Thủy

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, UBND xã Lệ Thủy xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã cụ thể như sau:

Phần I

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
3. Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;
4. Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
5. Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;
6. Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;
7. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

8. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

9. Công văn số 2616/UBND-NC ngày 29/5/2026 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

10. Phương án tổng thể số 2856/PA-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

11. Công văn số 2322/SNV-XDCQ ngày 22/5/2026 của Sở Nội vụ về việc đề xuất phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố;

12. Công văn số 2796/SNV-XDCQ ngày 10/6/2026 của Sở Nội vụ về việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố;

13. Chỉ thị số 10/CT/ĐU ngày 17/6/2026 của Đảng ủy xã về việc tăng cường lãnh đạo thực hiện sắp xếp các thôn trên địa bàn xã;

14. Thông báo số 269-TB/ĐU ngày 24/6/2026 của Đảng ủy xã về Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy lần thứ 40;

15. Kế hoạch số 990/KH-UBND ngày 19/6/2026 của UBND xã về thực hiện việc sắp xếp các thôn trên địa bàn xã;

16. Báo cáo số 187/BC-UBND ngày 24/6/2026 của UBND xã về tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến của Nhân dân về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Lệ Thủy.

II. SỰ CẦN THIẾT

Việc sắp xếp thôn là yêu cầu khách quan, cấp thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay.

Qua rà soát thực trạng tổ chức thôn trên địa bàn cho thấy một số thôn có quy mô hộ gia đình chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định của Chính phủ; việc sắp xếp, tổ chức lại thôn nhằm:

Bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định của Chính phủ;

Tinh gọn đầu mối quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở;

Nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn;

Tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có;

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội;

Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Phần II

HIỆN TRẠNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ

1. Đánh giá chung

1.1. Về tình hình kinh tế - xã hội

Xã Lê Thủy được thành lập trên cơ sở sắp xếp nguyên trạng 06 đơn vị hành chính gồm xã Xuân Thủy, xã An Thủy, xã Lộc Thủy, xã Phong Thủy, xã Liên Thủy và thị trấn Kiến Giang. Xã có diện tích tự nhiên 55,85 km², dân số 49.003 người với 12.707 hộ gia đình¹.

Địa bàn xã có vị trí thuận lợi về giao thông, là trung tâm kinh tế, văn hóa. Hệ thống kết cấu hạ tầng cơ bản đồng bộ, các tuyến giao thông kết nối thuận lợi giữa các khu dân cư; hệ thống trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa từng bước được đầu tư hoàn thiện.

Kinh tế, văn hóa xã hội của xã trong thời gian qua tiếp tục phát triển ổn định; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp; sản xuất nông nghiệp được duy trì hiệu quả. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng cao. Trên địa bàn không có sự khác biệt lớn về dân tộc, tôn giáo, phong tục tập quán giữa các khu dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn.

1.2. Về hoạt động của thôn

Sau một năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, các thôn trên địa bàn xã cơ bản hoạt động ổn định. Các chi bộ, Ban Công tác Mặt trận Khu dân cư và các đoàn thể ở thôn đã phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, bảo đảm quốc phòng an ninh và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Tuy nhiên, qua rà soát trên địa bàn xã còn một số thôn có quy mô hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định, dẫn đến phân tán nguồn lực, làm giảm hiệu quả quản lý và tổ chức các hoạt động cộng đồng, do đó cần được sắp xếp lại nhằm bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.

2. Hiện trạng cụ thể

2.1. Về số lượng thôn

Toàn xã hiện có 23 thôn.

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã: 12.708 hộ; bình quân 552 hộ/thôn.

Số lượng thôn bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình: 17 thôn, chiếm tỷ lệ 73,91%.

Số lượng thôn chưa bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình: 06 thôn, chiếm tỷ lệ 26,09%.

2.2. Về người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn

¹ Thời điểm tháng 6/2026.

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên địa bàn xã hiện nay: 68 người (trong đó: 23 Bí thư chi bộ, 23 Trưởng thôn, 22 Trưởng ban Công tác Mặt trận).

- Tổng số người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn trên địa bàn xã hiện nay: 132 người.

Cụ thể như sau:

TT	Tên thôn	Quy mô số hộ gia đình	Đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định (đánh dấu "X")		Số người hoạt động không chuyên trách (ghi số "1" nếu có, trường hợp kiêm nhiệm đề nghị ghi rõ tại cột ghi chú)			Số người trực tiếp tham gia hoạt động	Ghi chú
			Đảm bảo	Chưa đảm bảo	Bí thư chi bộ	Trưởng thôn	Trưởng ban Công tác MT		
1	Thượng Giang	965	X		1	1	1	6	
2	Phong Giang	352	X		1	1	1	6	
3	Xuân Giang	796	X		1	1	1	6	
4	Thượng Phong	980	X		1	1	1	6	
5	Đại Phong	1.087	X		1	1	1	6	
6	Tuy Lộc	857	X		1	1	1	6	
7	An Xá	423	X		1	1	1	6	
8	Lộc Thượng	715	X		1	1	1	6	
9	Lộc Hạ	642	X		1	1	1	6	
10	Lộc An	546	X		1	1	1	6	
11	Phú Thọ	501	X		1	1	1	6	
12	Thạch Bàn	363	X		1	1	1	6	
13	Tân Lệ	148		X	1	1	0	4	Khuyết
14	Xuân Bò	454	X		1	1	1	6	
15	Tiền Thiệp	96		X	1	1	1	5	
16	Hoàng Giang	214		X	1	1	1	5	
17	Phan Xá	322		X	1	1	1	5	
18	Mai Hạ	247		X	1	1	1	5	
19	Xuân Lai	347		X	1	1	1	6	
20	Uẩn Áo	381	X		1	1	1	6	
21	Quy Hậu	1.014	X		1	1	1	6	
22	Đông Thành	485	X		1	1	1	6	
23	Xuân Hồi	773	X		1	1	1	6	
Cộng		12.707	17	6	23	23	22	132	

3. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện sắp xếp

3.1. Thuận lợi

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và các Sở ban ngành liên quan, sự chỉ đạo, lãnh đạo sát sao của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị ở địa phương, sự đồng thuận của Nhân dân tạo cơ sở thuận lợi cho quá trình triển khai thực hiện.

Chủ trương sắp xếp thôn phù hợp với yêu cầu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay.

Địa bàn xã Lệ Thủy có hệ thống giao thông tương đối thuận lợi, các khu dân cư có sự liên kết chặt chẽ về địa lý, kinh tế, văn hóa và xã hội; không có sự khác biệt lớn về dân tộc, tôn giáo, phong tục, tập quán giữa các cộng đồng dân cư, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sáp nhập, tổ chức lại thôn.

Đa số các thôn có quy mô dân số và số hộ gia đình ổn định; người dân có truyền thống đoàn kết, đồng thuận trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Việc sắp xếp sẽ góp phần tinh gọn đầu mối quản lý ở cơ sở, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở thôn; tạo điều kiện tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa và các công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng; đồng thời tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý dân cư và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

3.2. Khó khăn

Một bộ phận cán bộ và Nhân dân còn có tâm tư, nguyện vọng liên quan đến tên gọi của thôn mới sau sắp xếp, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, yếu tố truyền thống, lịch sử và bản sắc văn hóa của từng thôn.

Việc sắp xếp dẫn đến giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, do đó có thể ảnh hưởng đến tâm lý, nguyện vọng của một số cán bộ đang đảm nhiệm các chức danh ở thôn thuộc diện sắp xếp.

Sau khi sắp xếp, quy mô địa bàn và số hộ gia đình của một số thôn tăng lên, đòi hỏi đội ngũ cán bộ thôn phải nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tổ chức các hoạt động cộng đồng.

Công tác sắp xếp, kiện toàn Tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận khu dân cư, các Chi hội đoàn thể và các Tổ chức tự quản ở thôn cần được thực hiện đồng bộ, chặt chẽ; cần có thời gian để ổn định tổ chức và hoạt động sau sắp xếp.

Việc rà soát, sửa đổi hương ước, quy ước; bố trí, quản lý và khai thác các nhà sinh hoạt cộng đồng sau sắp xếp cũng phát sinh một số khó khăn trong giai đoạn đầu thực hiện.

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

Việc xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn được thực hiện trên cơ sở các nguyên tắc, yêu cầu quy định tại Chỉ thị số 21/CT-TTg và các tiêu chí của thôn tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP.

1. Nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại thôn

- Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền; kế thừa, giữ gìn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của cộng đồng dân cư. Tôn trọng yếu tố lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán, giữ gìn sự ổn định của cộng đồng dân cư, không làm xáo trộn lớn đến đời sống Nhân dân.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn bảo đảm tiêu chí theo quy định để thành lập thôn mới có quy mô phù hợp, bảo đảm sau sắp xếp các thôn đạt tiêu chí theo quy định.

2. Định hướng sắp xếp chung trên địa bàn xã

Giữ nguyên hiện trạng đối với các thôn đã đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số theo quy định hiện hành, bảo đảm sự ổn định trong tổ chức quản lý, đời sống sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội của Nhân dân.

Thực hiện rà soát, sắp xếp, sáp nhập các thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô dân số với các thôn có vị trí địa lý liền kề, có sự tương đồng về điều kiện tự nhiên, lịch sử, văn hóa, phong tục tập quán và thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước, nhằm bảo đảm quy mô dân số theo quy định, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Việc sắp xếp phải bảo đảm phù hợp với quy hoạch, điều kiện thực tế của địa phương; giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân và không làm ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa truyền thống của cộng đồng dân cư.

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức kiện toàn các chức danh ở thôn theo quy định; thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính, cập nhật hồ sơ, tài liệu liên quan và ổn định tổ chức, hoạt động của các thôn mới hình thành.

3. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn

3.1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại

TT	HIỆN TRẠNG		PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI			Lý do, sự cần thiết (Đối với những thôn sau sắp xếp nhưng không đảm bảo tiêu chí quy mô hộ gia đình)
	Tên thôn	Số hộ	Tên thôn, sau sắp xếp	Phương án cụ thể	Số hộ	
1	Thượng Giang	965	Thượng Giang	Giữ nguyên	965	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
2	Phong Giang	352	Phong Giang	Giữ nguyên	352	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
3	Xuân Giang	796	Xuân Giang	Giữ nguyên	796	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
4	Thượng Phong	980	Thượng Phong	Giữ nguyên	980	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
5	Đại Phong	1.087	Đại Phong	Giữ nguyên	1.087	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
6	Tuy Lộc	857	Tuy Lộc	Giữ nguyên	857	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
7	An Xá	423	An Xá	Giữ nguyên	423	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
8	Uẩn Áo	381	Uẩn Áo	Giữ nguyên	381	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
9	Quy Hậu	1.014	Quy Hậu	Giữ nguyên	1.014	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
10	Đông Thành	485	Đông Thành	Giữ nguyên	485	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
11	Xuân Hồi	773	Xuân Hồi	Giữ nguyên	773	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
12	Lộc Thượng	715	Lộc Thượng	Giữ nguyên	715	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
13	Lộc Hạ	642	Lộc Hạ	Giữ nguyên	642	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
14	Lộc An	546	Lộc An	Giữ nguyên	546	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
15	Phú Thọ	501	Phú Thọ	Giữ nguyên	501	Đảm bảo theo tiêu chuẩn

16	Thạch Bàn	363	Thạch Tân	Sáp nhập toàn bộ thôn Thạch Bàn và toàn bộ thôn Tân Lệ	511	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
17	Tân Lệ	148				
18	Xuân Bồ	454	Xuân Thượng	Sáp nhập toàn bộ thôn Xuân Bồ và toàn bộ thôn Tiền Thiệp	550	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
19	Tiền Thiệp	96				
20	Hoàng Giang	213	Xuân Thủy	Sáp nhập toàn bộ thôn Hoàng Giang và toàn bộ thôn Phan Xá	535	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
21	Phan Xá	322				
22	Mai Hạ	247	Xuân Hạ	Sáp nhập toàn bộ thôn Xuân Lai và toàn bộ thôn Mai Hạ	594	Đảm bảo theo tiêu chuẩn
23	Xuân Lai	347				
Tổng		12.707			12.707	

3.2. Sau sắp xếp, tổ chức lại

Sau sắp xếp, toàn xã có 19 thôn; giảm 4 thôn so với trước sắp xếp, đạt tỷ lệ giảm 17,39%.

Tổng số hộ gia đình trên địa bàn xã là 12.707 hộ; bình quân 669 hộ/thôn, tăng 21,20% so với trước khi sắp xếp.

Số lượng thôn bảo đảm tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình là 19/19 thôn, chiếm tỷ lệ 100%; tăng 26,09% so với trước khi sắp xếp.

3.3. Sắp xếp các chi bộ, các chi hội, các tổ chức đoàn thể ở thôn

Sau khi hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, Đảng ủy xã chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn các chi bộ thôn theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của tổ chức đảng đối với địa bàn dân cư.

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã kiện toàn lại Ban Công tác Mặt trận khu dân cư; chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội tiến hành kiện toàn các chi hội đoàn thể tại các thôn sau sắp xếp; bảo đảm hoạt động liên tục, ổn định, không làm ảnh hưởng đến việc triển khai các nhiệm vụ chính trị, phong trào thi đua và các cuộc vận động ở khu dân cư.

Việc sắp xếp, kiện toàn các tổ chức ở thôn được thực hiện đồng bộ, phù hợp với quy mô, đặc điểm địa bàn, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát huy hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

3.4. Điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn sau sắp xếp

- Về nhân sự:

+ Sau sắp xếp, đảm bảo số lượng, chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP: không quá 03 người, gồm các chức danh: Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn; Trưởng ban Công tác Mặt trận.

+ Ngoài ra, bố trí người tham gia hoạt động ở thôn (bao gồm: Phó Bí thư Chi bộ; Phó Trưởng thôn; Chi hội trưởng các hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu Chiến binh; Bí thư chi Đoàn Thanh niên) để hỗ trợ, thực hiện các hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư.

+ Tại các thôn được sắp xếp, tổ chức lại, UBND xã sẽ chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn cho đến khi bầu được Trưởng thôn trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định Trưởng lâm thời.

- Về kinh phí

Kinh phí phục vụ việc sắp xếp, tổ chức lại thôn được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

- Về nhà sinh hoạt cộng đồng

Tiếp tục sử dụng các nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hiện có tại các thôn sau sắp xếp để phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp và tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Đối với các nhà sinh hoạt cộng đồng dôi dư sau sắp xếp, UBND xã xây dựng phương án quản lý, khai thác và sử dụng phù hợp theo quy định; ưu tiên phục vụ các hoạt động cộng đồng, sinh hoạt văn hóa hoặc bố trí làm nơi sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư.

- Về hương ước, quy ước

Các thôn sau sắp xếp tổ chức rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng mới hương ước, quy ước phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật; bảo đảm kế thừa các giá trị văn hóa truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương.

- Về quy chế phối hợp

Trưởng thôn chủ trì phối hợp với Ban Công tác Mặt trận khu dân cư, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức tự quản ở thôn trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, thực hiện dân chủ ở cơ sở và các phong trào thi đua tại cộng đồng dân cư.

4. Phương án bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư do sắp xếp thôn; người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách theo quy định trước khi sắp xếp: 69 người (*thời điểm hiện tại trên địa bàn xã có 68 người*).

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách được tiếp tục bố trí: 57 người, giảm 12 người, tương đương 17,39%.

- Số lượng người hoạt động không chuyên trách đề xuất giải quyết chế độ chính sách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP: 14 người.

Lộ trình thực hiện: hoàn thành việc rà soát, bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư trong tháng 6 năm 2026 theo quy định.

- Số lượng người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn: 114 người, giảm 18 người, tương đương 13,63%.

5. Đánh giá hiệu quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lệ Thủy sẽ mang lại nhiều hiệu quả thiết thực:

Bảo đảm các thôn sau sắp xếp đều đạt tiêu chuẩn quy mô hộ gia đình theo quy định của Chính phủ.

Giảm đầu mối quản lý ở cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị tại khu dân cư.

Tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, góp phần thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ ở cơ sở.

Tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và các thiết chế văn hóa hiện có.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, quản lý địa bàn, bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Tăng cường sự đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng dân cư; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân và vai trò tự quản ở khu dân cư.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

Từ ngày 19/6/2026 đến ngày 21/6/2026

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã;

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền chủ trương, mục đích, yêu cầu của việc sắp xếp thôn đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân;

Rà soát, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu, số liệu liên quan; lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp.

Từ ngày 22/6/2026 đến ngày 23/6/2026

Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các thôn thuộc diện sắp xếp theo quy định;

Tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ, biên bản, báo cáo kết quả lấy ý kiến Nhân dân;

Hoàn chỉnh dự thảo Đề án trên cơ sở kết quả lấy ý kiến cử tri.

Từ ngày 24/6/2026 đến ngày 26/6/2026

Trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua Đề án sắp xếp thôn;

Hoàn thiện hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Từ ngày 26/6/2026 đến ngày 29/6/2026

Xây dựng phương án kiện toàn tổ chức đảng, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể và các chức danh ở thôn sau sắp xếp;

Rà soát, lập danh sách người hoạt động không chuyên trách dôi dư để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

Trước ngày 30/6/2026

Hoàn thành việc bố trí, sắp xếp nhân sự ở các thôn sau sắp xếp;

Tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền; hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã;

Thời gian hoàn thành: Chậm nhất trước ngày 30/6/2026 hoàn thành toàn bộ các nhiệm vụ theo Đề án và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

- Chỉ đạo các Chi bộ tổ chức họp quán triệt trong cán bộ và đảng viên về chủ trương sắp xếp các thôn trên địa bàn.

- Hướng dẫn việc sắp xếp, thành lập mới tổ chức đảng, công tác kiện toàn nhân sự các chức không chuyên trách ở thôn tạo sự đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Định hướng thông tin, tuyên truyền những nhiệm vụ trọng tâm tập trung thực hiện về sắp xếp thôn. Tuyên truyền, vận động, phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn, theo đúng quy định. Phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn trên địa bàn.

2.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Hướng dẫn việc sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận khu dân cư ở thôn đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; hướng dẫn việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận khu dân cư ở thôn, chỉ đạo các Ban Công tác Mặt trận khu dân cư các thôn tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp thôn, giám sát quá trình sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng

người hoạt động không chuyên trách ở thôn bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của Nhân dân.

- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Đề án sắp xếp các thôn trên địa bàn xã. Chỉ đạo các tổ chức chính trị xã hội kiện toàn lại các chức danh ở các Chi hội Đoàn thể sau sắp xếp.

2.3. Công an xã

- Chủ động nắm tình hình địa bàn; rà soát, cung cấp số liệu quy mô số hộ gia đình cư trú trên địa bàn; Kịp thời tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở trên địa bàn; Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan phát hiện, xử lý nghiêm hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp thôn.

- Cung cấp danh sách cử tri đại diện hộ ở các thôn thuộc diện sắp xếp để phục vụ công tác lấy ý kiến của nhân dân.

- Rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở phù hợp với việc sắp xếp thôn.

2.4. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Phối hợp với Công an xã đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở trên địa bàn.

- Rà soát, kiện toàn, bố trí lực lượng thôn đội và lực lượng dân quân phù hợp với việc sắp xếp thôn.

2.5. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu xây dựng kế hoạch lấy ý kiến nhân dân về dự thảo đề án sắp xếp thôn.

- Tham mưu xây dựng phương án và tổ chức kiện toàn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách đối với chức danh Trưởng thôn tại các thôn sau sắp xếp: Đảm bảo tiêu chuẩn, số lượng, chức danh quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; đồng thời đáp ứng được nguyên tắc, yêu cầu tại khoản 4 mục I Chỉ thị số 21/CT-TTg, trong đó, lưu ý một số yêu cầu về tiêu chuẩn:

Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn.

Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

- Tham mưu UBND xã quy trình chỉ định Trưởng thôn lâm thời sau khi sắp xếp, tổ chức lại thôn (*không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định*).

- Lập, thẩm định danh sách đối tượng tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

- Tổng hợp kết quả thẩm định kinh phí trình Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Tổng hợp báo cáo tiến độ và hoàn thiện Hồ sơ trình tại Kỳ họp Hội đồng nhân dân xã, báo cáo tổng thể kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) và các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

- Xây dựng dự toán kinh phí phục vụ công tác sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

2.6. Phòng Kinh tế

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi các nội dung liên quan đến kinh phí, tài chính, tài sản công trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Tham mưu phương án sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công của thôn thực hiện sắp xếp.

- Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP gửi phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Căn cứ Quyết định phê duyệt đối tượng và kinh phí của Chủ tịch UBND cấp xã, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện việc chi trả chính sách cho đối tượng tinh giản biên chế là người hoạt động không chuyên trách ở thôn thuộc phạm vi quản lý.

2.7. Văn phòng HĐND&UBND xã

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các văn bản của các cấp về sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội dự thảo các văn bản báo cáo, xin ý kiến Ban Thường vụ Đảng ủy liên quan thực hiện sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.

- Thường xuyên phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan để kịp thời tham mưu tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

2.8. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trong quá trình thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn.

2.9. Các cơ quan, đơn vị liên quan

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu UBND xã triển khai các nội dung liên quan đến việc sắp xếp các thôn trên địa bàn xã.
- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, vận động tạo sự thống nhất trong cán bộ, đảng viên và trong cộng đồng dân cư về chủ trương sắp xếp các thôn theo quy định.

2.10. Đối với các thôn thuộc diện sắp xếp

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền sâu rộng chủ trương, mục đích, yêu cầu của việc sắp xếp thôn đến toàn thể Nhân dân.
- Phối hợp với Công an xã rà soát và niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn thôn để phục vụ cho công tác lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo Đề án sắp xếp thôn theo quy định.
- Rà soát, cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, số liệu theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn.
- Phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp thôn theo quy định.
- Phối hợp bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, kinh phí và các nội dung liên quan khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập thôn.
- Thông tin, tuyên truyền đến các hộ dân trên địa bàn thôn hiểu rõ ý nghĩa, mục đích của việc sắp xếp thôn; tổ chức triển khai lấy ý kiến cử tri đúng theo quy định, báo cáo kết quả tổ chức lấy ý kiến cho cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Lê Thủy. *gshh*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- BTV Đảng ủy xã;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các phòng ban, đơn vị liên quan;
- Các thôn thuộc diện sắp xếp;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



LM
Lê Văn Sơn